

Số: 1991/BC-SLĐTBXH

An giang, ngày 16 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO
Kết quả triển khai thực hiện
Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và
Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang

Thực hiện Công văn số 91/HĐND-TT ngày 13/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc nội dung chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 3 Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (Nghị quyết số 68) và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (Quyết định số 23). Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (LĐ-TBXH) báo cáo kết quả triển khai như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI

1. Văn bản hướng dẫn

Đề cụ thể hóa các quy định tại Nghị quyết số 68 và Quyết định số 23, ngày 19/7/2021 Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch số 437/KH-UBND ngày 19/7/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

Thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh, Sở LĐ-TBXH và các Sở, ngành liên quan đã chủ động ban hành các văn bản hướng dẫn để triển khai cụ thể các chính sách tới các cấp, các ngành, các địa phương; UBND cấp huyện, cấp xã đã cụ thể kế hoạch bám sát theo hướng dẫn chỉ đạo, triển khai nhanh việc hỗ trợ trực tiếp đến người dân trên địa bàn.

Đối với người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và các đối tượng đặc thù: căn cứ thực tiễn tại địa phương, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1856/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 theo quy định tại Khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang,

theo đó UBND tỉnh đã cụ thể rõ về đối tượng, điều kiện và mức hỗ trợ cũng như nguyên tắc hỗ trợ để các ngành, các địa phương chủ động trong việc rà soát, lập danh sách và thẩm định, phê duyệt những trường hợp người lao động đúng đối tượng và đủ điều kiện được hỗ trợ.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền.

Theo Kế hoạch 437/KH-UBND, UBND tỉnh đã giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, chủ động phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng nội dung, chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh kịp thời tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về các nội dung chính sách hỗ trợ của Kế hoạch để mọi người đều tiếp cận được thông tin và chủ động đề nghị hỗ trợ nếu đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định.

Bên cạnh đó, thực hiện chỉ đạo của Bộ LĐ-TBXH, Sở LĐ-TBXH đã chủ động thiết lập đường dây nóng để hỗ trợ, hướng dẫn, giải đáp những vướng mắc đối với từng chính sách cụ thể để kịp thời hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện chính sách.

3. Công tác kiểm tra, giám sát.

Thực hiện theo Kế hoạch số 437/KH-UBND của UBND tỉnh đã phân công cụ thể trách nhiệm của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp và đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68, Quyết định số 23, đảm bảo tính chặt chẽ, công khai, dân chủ ngay từ khi rà soát, lập danh sách, hỗ trợ đúng đối tượng, đầy đủ, kịp thời, công khai, tránh trùng lặp, bỏ sót đối tượng.

Ngoài ra, Sở LĐ-TBXH cũng đã chủ động xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các chính sách nhằm kịp thời đánh giá, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện tại các địa phương.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Tính đến ngày 16/8/2021, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 68 và Quyết định số 23, cụ thể như sau:

1. Chính sách giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

Số đơn vị được giảm mức đóng vào quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là: **1.594** đơn vị với **65.162** lao động, tổng số tiền giảm **19 tỷ 910** ngàn đồng.

2. Chính sách tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất.

Hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng quỹ hưu trí và tử tuất: **07** đơn vị với **1.136** lao động, số tiền đang trong thời hạn được tạm dừng đóng là **7.131.358.080** đồng.

3. Chính sách hỗ trợ đào tạo duy trì việc làm cho người lao động.

Sở LĐ-TBXH đã ban hành văn bản số 1760/SLĐTBXH-GDNN ngày 21/7/2021 về việc tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề (hướng dẫn hồ sơ,

trình tự, thủ tục đề nghị hỗ trợ). Đến nay, Sở LĐ-TBXH chưa nhận được hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

4. Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương

Trên cơ sở rà soát, thẩm định của UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở LĐ-TBXH đã trình UBND tỉnh xem xét quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương do đại dịch Covid-19 cho **06 doanh nghiệp** với số người lao động được hỗ trợ là **346 người**, kinh phí hỗ trợ **1.368.965.000 đồng** (trong đó có 07 lao động đang mang thai được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/người; người lao động đang nuôi con chưa đủ 6 tuổi được hỗ trợ thêm 1.000.000đồng/trẻ em, với tổng số 92 trẻ em).

5. Chính sách hỗ trợ người lao động ngừng việc

Sở LĐ-TBXH đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho 01 đơn vị với 01 lao động bị ngừng việc (đồng thời người lao động được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng do đang nuôi con chưa đủ 6 tuổi) với tổng kinh phí **2.000.000 đồng**.

6. Hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật phải tạm dừng hoạt động do đại dịch Covid-19 của Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh với số lượng **25 người**, kinh phí hỗ trợ **92.750.000 đồng**.

7. Chính sách cho vay trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất

Thực hiện hỗ trợ cho vay trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất: cho 07 doanh nghiệp với tổng số người lao động được hỗ trợ là 265 người, tổng số tiền là 761.017.692.000 đồng.

8. Đối với lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác.

- Đối với người bán lẻ xổ số lưu động: Sở LĐ-TBXH đã trình UBND tỉnh quyết định phê duyệt danh sách hỗ trợ 13.978 người với tổng kinh phí hỗ trợ là 20.796.000.000 đồng từ nguồn kinh phí của Công ty TNHH một thành viên Xổ số Kiến thiết An Giang. Đến nay, tỉnh đã cơ bản hoàn thành việc chi hỗ trợ cho 13.864/13.978 người (đạt tỷ lệ 99,18%).

- Bên cạnh đó, trên tinh thần nhanh chóng triển khai thực hiện Quyết định số 1856/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh An Giang, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã khẩn trương ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai chính sách đến UBND để tiến hành rà soát, thẩm định, lập danh sách người lao động đúng đối tượng, đủ điều kiện hỗ trợ theo quy định.

9. Các chính sách còn lại: Đang trong quá trình triển khai thực hiện.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt được

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh Ủy, UBND tỉnh, cùng với sự phối hợp giữa các Sở, ban, ngành và địa phương đã tích cực, chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết số 68, Quyết định số 23; ban hành đầy đủ các Kế hoạch, Quyết định và văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện, phân công cụ thể trách nhiệm của các cấp, các ngành, trong đó phát huy, đề cao vai trò, trách nhiệm của các cấp cơ sở nhằm hỗ trợ người lao động và các doanh nghiệp tiếp cận được chính sách một cách nhanh nhất.

- Hiện nay tỉnh đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Thủ tướng nên việc triển khai hỗ trợ cho người lao động được triển khai từng bước, tránh tập trung đông người. Trước mắt, UBND tỉnh đã đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tỉnh cùng với các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, vận động nguồn lực xã hội hóa, cùng với cộng đồng tương trợ, giúp đỡ nhau thực hiện nhiều giải pháp chăm lo, hỗ trợ người dân trên địa bàn về lương thực, thực phẩm cần thiết cho đời sống để trong mọi hoàn cảnh không để bất cứ người dân nào “*bị bỏ lại phía sau*”.

- Các thủ tục để triển khai Nghị quyết số 68 và Quyết định số 23 được đơn giản hóa rất nhiều, thông thoáng hết mức có thể: giảm tối đa yêu cầu về thủ tục, hồ sơ, rút ngắn thời gian phê duyệt (giảm 2/3 thủ tục và rút ngắn 2/3 thời gian so với Nghị quyết 42 trước đây).

- Công tác thông tin, tuyên truyền được chú trọng, thực hiện đồng bộ, đầy đủ, công khai từ Trung ương đến địa phương để người dân, người lao động, doanh nghiệp và cán bộ cơ sở biết, nắm vững và thực hiện.

2. Một số tồn tại, hạn chế

- Sở LĐ-TBXH thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc các địa phương đẩy nhanh việc triển khai thực hiện các chính sách trên địa bàn. Tuy nhiên, do tình hình dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp trên địa bàn tỉnh, số ca nhiễm trong cộng đồng vẫn phát sinh, các địa phương thường xuyên tăng cường quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch nên công tác triển khai thực hiện chính sách đôi lúc chưa đạt tiến độ theo yêu cầu.

- Trong quá trình thực hiện, một số cán bộ ở cấp địa phương, cơ sở đôi lúc còn có những cách hiểu khác nhau trong việc triển khai thực hiện các chính sách.

- UBND tỉnh đã quy định một số ngành nghề, lĩnh vực công việc tiêu biểu được hỗ trợ của người lao động tự do, tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện Sở LĐ-TBXH nhận được rất nhiều ý kiến thắc mắc, phản ánh, đề xuất, kiến nghị về nhiều công việc khác cũng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, điều này tạo nhiều khó khăn, áp lực cho các địa phương, bộ phận chuyên môn trong quá trình triển khai, rà soát đối tượng được hỗ trợ.

V. ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục đôn đốc các địa phương khẩn trương rà soát, lập danh sách người lao động theo Nghị quyết số 68, Quyết định số 23 để trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt và chi trả hỗ trợ, nhất là đối với nhóm lao động tự do và các đối tượng đặc thù.

- Đề nghị các Sở, ngành, các địa phương phối hợp, tăng cường thông tin, tuyên truyền về các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68, Quyết định số 23 trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức đa dạng, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện; đồng thời, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ động triển khai giám sát, đánh giá việc rà soát, lập danh sách, phê duyệt và chi trả hỗ trợ, đảm bảo việc thực thi chính sách công khai, dân chủ, minh bạch, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong nhận thức và hành động, không để xảy ra trường hợp trục lợi chính sách.

- Sở LĐ-TBXH thường xuyên nắm bắt tình hình đời sống của người dân, người lao động; tiếp thu, ghi nhận các kiến nghị, đề xuất của người dân, địa phương, các cơ quan, đơn vị để xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh.

Trên đây là báo cáo của Sở LĐTBXH tỉnh An Giang về kết quả thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, LĐVL.

GIÁM ĐỐC



Người ký: Sở Lao động -
Thương binh và Xã hội
Email:
soldbtxh@angiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh An Giang
Chức vụ: Giám đốc
Thời gian ký: 16.08.2021
17:12:58 +07:00

Châu Văn Lý